

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/HNGĐ-ST

Ngày 24- 7 -2017.

“V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR –TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Hoàng Duy Thanh

2. Ông Trương Minh Mẫn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Quỳnh – là thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** ông Y Hiăng Kbuôr - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2017/TLST-HNGĐ, ngày 04/4/2017, về việc: “***Tranh chấp hôn nhân và gia đình***” . Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/QĐXX-ST, ngày 07/7/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà H' D Niê, Sinh năm 1979.(*Có mặt*)

Trú tại: Buôn A, thị trấn G, huyện C – tỉnh Đắk Lắk.

2. *Bị đơn:* Ông Đinh Văn E, Sinh năm 1979. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú cuối cùng tại: Buôn A, thị trấn G, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại Tòa án bà H' D Niê trình bày:***

Tôi và ông Đinh Văn E qua quá trình tìm hiểu đã tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 05/03/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian chung sống ban đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì xảy ra nhiều mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Đến tháng 02/2002 ông E đã bỏ đi khỏi địa phương mà không cho tôi biết hay trình báo với chính quyền địa phương. Tôi đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Đến ngày

21/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã tuyên bố ông Đinh Văn E mất tích, theo quyết định số 11/2016/QĐVDS-ST. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông E.

Về con chung: Chúng tôi chưa có con chung.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung, nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn:** Ông Đinh Văn E:

Ngày 21/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã tuyên bố ông Đinh Văn E mất tích, theo Quyết định số 11/2016/QĐVDS-ST. Quá trình giải quyết vụ án ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã tiến hành xác minh về sự có mặt của ông Đinh Văn E tại địa chỉ cuối cùng nơi ông E cư trú nhưng từ khi bỏ đi từ tháng 02/2002 cho đến nay ông E không quay về địa phương nơi cư trú.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà H' D Niê giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và không bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án:

Về thủ tục tố tụng:

- *Đối với Thẩm phán:* Đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Đối với HĐXX:* Đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

- *Đối với đương sự:* Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quy định tại Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H' D Niê.

- *Về con chung:* Chưa có con chung.

- *Về tài sản chung:* Không có tài sản chung, nên tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

Kiến nghị khắc phục: Bị đơn cần thực hiện đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngày 21/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã tuyên bố ông Đinh Văn E mất tích, theo quyết định số 11/2016/QĐVDS-ST. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã nhiều lần niêm yết giấy triệu tập tại địa chỉ nơi cư trú cuối cùng nhưng ông Đinh Văn E không lên Tòa án để giải quyết. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt ông Đinh Văn E là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung*: Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: bà H' D Niê và ông Đinh Văn E đăng ký kết hôn vào ngày 05/03/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện C, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống giữa ông bà nảy sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng dẫn đến ông Đinh Văn E bỏ nhà đi khỏi địa phương nơi cư trú từ tháng 02/2002 cho đến nay không có tin tức gì và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo yêu cầu của bà H' D Niê. Nay bà H' D Niê yêu cầu được ly hôn vì không còn tình cảm vợ chồng và cũng không thể chờ đợi thêm.

[4] Qua xác minh tại địa phương thì được biết: Bà H' D Niê và ông Đinh Văn E là vợ chồng có đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn ông bà cư trú tại Buôn A, thị trấn G, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên do cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nên ông Đinh Văn E đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 02/2002 cho đến nay không có tin tức gì. Ông Đinh Văn E đi đâu, làm gì địa phương không nắm được.

[5] Tại phiên tòa; bà H' D Niê vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông Đinh Văn E. Hội đồng xét xử xét thấy do cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nên ông Đinh Văn E đã đi khỏi địa phương nơi cư trú từ tháng 02/2002 cho đến nay không có tin tức gì và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Như vậy mâu thuẫn giữa ông bà là rất trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của bà H' D Niê, để bà được ly hôn với ông Đinh Văn E là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H' D Niê Không yêu cầu giải quyết, vì thế Tòa án không đặt ra xem xét.

Về án phí LHST: Bà H' D Niê phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H' D Niê.

Về quan hệ hôn nhân: Bà H' D Niê được ly hôn với ông Đinh Văn E.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí LHST: Bà H' D Niê phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0040095 ngày 23/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C;
- CCTHA huyện C;
- UBND TT. G;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Cảnh